

THỜI KHÓA BIỂU LÝ THUYẾT (dạng danh sách)

BẠC CAO ĐẲNG, HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2021 - 2022

Thời gian học: 15 tuần, từ 21/02/2022 đến 05/06/2022. Tuần từ 21/02 - 20/3/2022 học trực tuyến.

Địa điểm học: Cơ sở Nguyễn Văn Cừ

Giờ BD - Giờ KT	Tiết (NVCừ)
06:40 - 07:30	1
07:30 - 08:20	2
08:30 - 09:20	3
09:20 - 10:10	4
10:20 - 11:10	5
11:10 - 12:00	6
12:30 - 13:20	7
13:20 - 14:10	8
14:20 - 15:10	9
15:10 - 16:00	10
16:10 - 17:00	11
17:00 - 17:50	12

STT	Lớp	Mã lớp PDT	Mã HP	Tên HP	Số tiết	Loại HP	GVLT	Lịch học	Phòng	Số SV	Hủy
1	18L1	18L1	CTT008	Kỹ thuật lập trình	45 LT + 30 TH	Học phần cơ bản ngành	Thái Hùng Văn	T3 (1-3)	E301	22	x
2	18L1	18L1	CTT105	Mạng máy tính	45 LT + 30 TH	Học phần cơ sở ngành	Huỳnh Thụy Bảo Trân	T6 (4-6)	E301	24	x
3	18L1	18L1	CTT705	Lập trình ứng dụng quản lý 1	45 LT + 30 TH	Học phần BB ngành (chọn CTT705 hoặc CTT706)	Trần Duy Quang	T2 (10-12)	F301	20	
4	18L1	18L1	CTT722	Phát triển ứng dụng cơ sở dữ liệu 2	45 LT + 30 TH	Học phần tự chọn ngành	Phạm Minh Tú	T7 (1-3)	E401	29	
5	18L1	18L1	CTT732	Lập trình ứng dụng quản lý 2	45 LT + 30 TH	Học phần tự chọn ngành	Mai Anh Tuấn	T2 (4-6)	E301	27	

Số lớp 3 lớp

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 18L1
HOC KỲ 2, NĂM HỌC 2021 - 2022
(Thời gian học: từ 21/02/2022 đến 05/06/2022)

Giờ BD - Giờ KT	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
06:40 - 07:30	1		Kỹ thuật lập trình SV E301			TH Mạng máy tính SV	PTƯ'D CSDL2 SV E401
07:30 - 08:20	2						
08:30 - 09:20	3						
09:20 - 10:10	4	LTƯ'D QLý 2 SV E301	TH Kỹ thuật lập trình SV			Mạng máy tính SV E301	TH PTƯ'D CSDL SV
10:20 - 11:10	5						
11:10 - 12:00	6						
12:30 - 13:20	7	TH LTƯ'D QLý 2 SV					
13:20 - 14:10	8						
14:20 - 15:10	9						
15:10 - 16:00	10	LTƯ'D QLý 1 SV F301	TH LTƯ'D QLý 1 SV				
16:10 - 17:00	11						
17:00 - 17:50	12						

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN		SỐ TIẾT	GIÁO VIÊN LÝ THUYẾT		LOẠI HỌC PHẦN
CTT008	Kỹ thuật lập trình		45 LT + 30 TH	Thái Hùng Văn		Học phần cơ bản ngành
CTT105	Mạng máy tính		45 LT + 30 TH	Huỳnh Thụy Bảo Trân		Học phần cơ sở ngành
CTT705	Lập trình ứng dụng quản lý 1		45 LT + 30 TH	Trần Duy Quang	Học phần BB ngành (chọn CTT705 hoặc CTT706)	
CTT722	Phát triển ứng dụng cơ sở dữ liệu 2		45 LT + 30 TH	Phạm Minh Tú		Học phần tự chọn ngành
CTT732	Lập trình ứng dụng quản lý 2		45 LT + 30 TH	Mai Anh Tuấn		Học phần tự chọn ngành